|  |
| --- |
| **Tiết 119,120:   THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**  **(Biến đổi và mở rộng cấu trúc câu)** |

**I.Mục tiêu**

**1**. **Năng lực**

 - Nhận biết được đặc điểm và tác dụng của việc biến đổi và mở rộng cấu trúc câu;

- Biến đổi và mở rộng cấu trúc câu trong giao tiếp.

**2. Phẩm chất**

- HS có ý thức vận dụng bài học vào giao tiếp, tạo lập văn bản.

**II. Thiết bị và học liệu**

**1. Thiết bị:** Phiếu học tập, bài trình bày của HS, bảng phụ.

**2. Học liệu:** Sgk, kế hoạch bài dạy, sách tham khảo, phiếu học tập, ....

**III. Tiến trình dạy học**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

Mùa hè còn được gọi là mùa?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 01**  **SO SÁNH CÁC NGỮ LIỆU** | | | |
| **TT** | **Các ngữ liệu** | **Giống nhau**  **(hình thức, nội dung)** | **Khác nhau**  **(hình thức, nội dung)** |
| **1** | a. *Xiên ngang mặt đất rêu từng đám,*  *Đâm toạc chân mây đá mấy hòn*  *“Tự tình”-* Hồ Xuân Hương  b. *Từng đám rêu xiên ngang mặt đất*  *Mấy hòn đá đâm toạc chân mây* |  |  |
| **2** | 1. *Lặn lội thân cò khi quãng vắng*   *Eo sèo mặt nước buổi đò đông*  *“Thương vợ”-* Trần Tế Xương   1. *Thân cò lặn lội khi quãng vắng*   *Mặt nước eo sèo buổi đò đông* |  |  |

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Hs thực hiện PHT số 01

Hs thực hiện theo nhóm bàn

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện các yêu cầu

**Dự kiến trả lời:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 01**  **SO SÁNH CÁC NGỮ LIỆU** | | | |
| **TT** | **Các ngữ liệu** | **Giống nhau** | **Khác nhau** |
| **1** | a. *Xiên ngang mặt đất rêu từng đám,*  *Đâm toạc chân mây đá mấy hòn*  *“Tự tình”-* Hồ Xuân Hương  b. *Từng đám rêu xiên ngang mặt đất*  *Mấy hòn đá đâm toạc chân mây* | **-** Hình thức: Đều là thơ 7 chữ, chữ Nôm.  - Nội dung: Cùng diễn tả sự vươn dậy mạnh mẽ của thiên nhiên (rêu như đang xiên ngang mặt đất, đá đang đâm toạc chân mây) | **-** Hình thức: Vị trí sắp xếp các từ ngữ khác nhau.  - Nội dung:  + VD a. Nhấn mạnh tính chất, mức độ.  + VD b. nêu sự việc thông thường. |
| **2** | 1. *Lặn lội thân cò khi quãng vắng*   *Eo sèo mặt nước buổi đò đông*  *“Thương vợ”- Trần Tế Xương*   1. *Thân cò lặn lội khi quãng vắng*   *Mặt nước eo sèo buổi đò đông* | **-** Hình thức: Đều là thơ 7 chữ, chữ Nôm.  - Đều nói về dáng vẻ thân cò (người phụ nữ) gầy guộc đang lặn lội nơi quãng vắng và khi buổi đò đông đến thì không gian sông nước có những tiếng eo sèo (mặc cả, tranh giành). | **-** Hình thức: Vị trí sắp xếp các từ ngữ khác nhau.  - Nội dung:  + VD a. Nhấn mạnh tính chất, mức độ.  + VD b nêu sự việc thông |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

* Một số hs chia sẻ về ý kiến của mình.

**Bước 4: Đánh giá, kết luận và dẫn dắt vào bài học.**

*Các em thân mến! Ngôn ngữ Tiếng Việt của chúng ta rất phong phú. Sự phong phú, giàu có ấy không chỉ đến từ vốn từ mà còn đến từ ngữ pháp tiếng Việt. Việc sử dụng cấu trúc câu linh hoạt có ý nghĩa vô cùng quan trong trong giao tiếp. Vậy thay đổi sắp xếp từ ngữ trong một câu nói như thế nào để mang lại hiệu quả cao cho việc diễn đạt. Hôm nay, trong giờ thực hành tiếng Việt, chúng ta cùng tìm hiểu về cách biến đổi và mở rộng cấu trúc câu.*

-> Bài học : Thực hành Tiếng Việt: Biến đổi và mở rộng cấu trúc câu.

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHT số 02:**  **So sánh nghĩa của câu khi thay đổi hoặc mở rộng cấu trúc câu** | | | | |
| **Các trường hợp** | **TT** | **Câu gốc** | **Câu thay đổi** | **Nghĩa của câu thay đổi so với câu gốc** |
| **Biến đổi cấu trúc câu** | **1** | Tôi không rõ tại sao cậu lại làm thế; có lẽ cậu thực sự có điều gì muốn nhắn nhủ với chúng tôi | Có lẽ cậu thực sự có điều gì muốn nhắn nhủ với chúng tôi; tôi không rõ tại sao |  |
| **2** | Tuy nhiên đây không phải là điều quá nghiêm trọng và càng không phải “căn bệnh” hết cách chữa. | Tuy nhiên đây không phải là “căn bệnh” hết cách chữa và càng không phải là điều quá nghiêm trọng. |  |
| **3** | “Hắn không còn kinh rượu nhưng cố gắng uống cho thật ít. Để cho khỏi tốn tiền” | “Hắn không còn kinh rượu nhưng cố gắng uống cho thật ít để cho khỏi tốn tiền” |  |
| **Mở rộng cấu trúc câu** | **4** | Những chú bướm đầy màu sắc bay đi bay lại hút nhụy hoa**.** | Những chú bướm bay đi bay lại hút nhụy hoa |  |
| **5** | Hình như hôm nay, Nam không đến | Nam không đến |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Hoạt động 2. Tìm hiểu về biến đổi và mở rộng cấu trúc câu.**  **NV 1: Xét Ví dụ.**  **HOẠT ĐỘNG CẶP ĐÔI**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV yêu cầu thảo luận nhóm đôi về ví dụ để thực hiện yêu cầu ở **phiếu HT 02**  (GV chiếu PHT số 02)  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh suy nghĩ trả lời câu hỏi, trao đổi với bạn trong cặp đôi  - Giáo viên khích lệ học sinh trả lời bài  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận (Phiếu học tập số 03)**  - Đại diện một vài nhóm trả lời câu hỏi.  - Học sinh khác nghe, phát biểu bổ sung.  **Bước 4. Đánh giá , kết luận**  - GV đánh giá phần trả lời của HS.  **NV 2: Rút ra kết luận.**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV yêu cầu thảo luận nhóm đôi về về các câu hỏi sau khi phân tích các VD trên.  *Câu 1: Từ VD 1,2,3 và phần Tri thức Ngữ văn trong sgk, em hãy nêu những cách để biến đổi cấu trúc câu. Vì sao người nói (viết) cần sự biến đổi cấu trúc câu văn?*  *Câu 2: Từ VD 4, 5 và phần Tri thức Ngữ văn, em hãy nêu những cách để thực hiện mở rộng cấu trúc câu. Việc mở rộng cấu trúc câu nhằm mục đích gì?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh suy nghĩ trả lời câu hỏi, (trao đổi với bạn trong cặp đôi)  - Giáo viên khích lệ học sinh trả lời bài  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện một vài cặp đôi trả lời câu hỏi.  - Học sinh khác nghe, phát biểu bổ sung.  **Bước 4. Đánh giá , kết luận**  - GV đánh giá phần trả lời của HS. | **I. LÍ THUYẾT**  **1. Xét Ví dụ: (PHT số 02)**  Dự kiến sản phẩm   |  |  | | --- | --- | | **STT** | **Nghĩa của câu thay đổi so với câu gốc** | | **1** | - Câu gốc: Muốn nhấn mạnh điều băn khoăn của người nói.  - Câu thay đổi: Nếu đổi cấu trúc thì lời giải thích lại xuất hiện trước điều băn khoăn.  - Đặt câu thay đổi cấu trúc vào văn bản sẽ không hợp lí. | | **2** | - Câu gốc: Hai vế câu đặt trong mối quan hệ tăng tiến.  - Câu thay đổi đã làm ngược lại.  - Đặt câu thay đổi vào mục đích sử dụng sẽ không hợp lí. | | **3** | - Câu gốc: Lúc này trạng ngữ “*để khỏi tốn tiền*” được tách riêng ra 1 câu với mục đích nhấn mạnh lý do tại sao hắn uống ít rượu.  - Câu thay đổi: Mức độ chua nhấn mạnh, chỉ là một câu thông báo đơn thuần.  - Đặt câu thay đổi vào mục đích sử dụng sẽ không hợp lí | | **4** | - Câu gốc: Mở rộng CN thành 1 cụm CV làm nổi bật vẻ đẹp của những chú bướm với không gian nhộn nhịp.  - Câu thay đổi: Chỉ làm rõ những hoạt động của những chú bướm.  - Khi thay đổi làm giảm đi dụng ý của câu nói. | | **5** | - Câu gốc: có thành phần trạng ngữ *(hôm nay),* thành phần tình thái *(hình như),* với mục đích bổ sung thông tin về thời gian, về cách đánh giá của người nói đối với sự việc được nói đến trong câu.  - Câu thay đổi: chỉ là một câu thông báo đơn thuần.  - Câu thay đổi không đầy đủ thông tin. |   **2. Kết luận**  **a. Biến đổi cấu trúc câu**  - Có thể thực hiện bằng nhiều cách khác nhau như thay đổi trật tự các thành phần trong câu, tách câu, gộp câu, rút gọn câu,…nhằm đáp ứng các mục đích khác nhau (nhấn mạnh thông tin, cung cấp thêm thông tin, làm cho câu ngắn gọn hơn,…)  **b. Mở rộng cấu trúc câu**  - Có thể thực hiện bằng cách thêm thành phần phụ, dùng cụm từ mở rộng thành phần câu nhằm cung cấp thêm thông tin về một khía cạnh nào đó. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **- Bài tập 1, 2:** Thảo luận theo cặp.  **- Bài tập 3, 4:** Thảo luận theo nhóm  + Nhóm 1,2: Bài tập 3  + Nhóm 3,4: Bài tập 4  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS lần lượt thực hiện các yêu cầu mà GV đã phân công.  - GV quan sát, động viên, khuyến khích.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi đại diện HS/ đại diện nhóm trình bày sản phẩm.  **-** Các HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét và chuẩn kiến thức. | **II.THỰC HÀNH**  **Bài tập 1:**  - Cặp câu a1 – a2: Ở câu a1, phần trạng ngữ "để có được những bài học quý" được đặt ở đầu câu, có tác dụng nhấn mạnh thông tin; trong khi đó, ở câu a2, phần thông tin này được đặt ở cuối câu.  - Cặp câu b1 – b2: Bổ ngữ ở câu b2 được đảo vị trí lên đầu câu ở câu b1 với mục đích nhấn mạnh thông tin.  - Cặp câu c1 – c2: So với câu c2, câu c1 có thêm thành phần trạng ngữ "trong y phục của một người hành hương" với mục đích cung cấp thêm thông tin. Ngoài ra, trạng ngữ "tại buổi dạ hội đó" được đưa lên đầu câu c1 nhằm nhấn mạnh thông tin về địa điểm.  **Bài tập 2:**  a. Một số câu đã mở rộng cấu trúc:  *(1) Tối hôm qua, anh ấy đã xem bộ phim "Rô-mê-ô và Giu-li-ét".*  *(2) Anh ấy đã xem bộ phim "Rô-mê-ô và Giu-li-ét" – một bộ phim chuyển thể từ vở bi kịch cùng tên của nhà văn Sếch-xpia.*  *(3) Ái chà, tối hôm qua, anh ấy đã xem bộ phim "Rô-mê-ô và Giu-li-ét".*  b. Sự khác biệt về ý nghĩa giữa câu trong đề bài và các câu vừa viết:  Ở câu (1), việc thêm thành phần trạng ngữ "tối hôm qua" có tác dụng bổ sung thông tin về thời gian (so với câu trong đề bài).  Ở câu (2), việc thêm thành phần phụ chú "một bộ phim chuyển thể từ vở bi kịch cùng tên của nhà văn Sếch-xpia" có tác dụng bổ sung thông tin về bộ phim Rô-mê-ô và Giu-li-ét (so với câu trong đề bài).  Ở câu (3), việc thêm thành phần cảm thán "ái chà" có tác dụng bổ sung cảm xúc của người nói đối với thông tin được đề cập trong câu, còn việc thêm thành phần trạng ngữ "tối hôm qua" có tác dụng bổ sung thông tin về thời gian (so với câu trong đề bài).  **Bài tập 3:**  a. Nhận xét: Câu “Gặp ta có việc gì?” là một câu rút gọn.  b. Tác dụng: Việc sử dụng cấu trúc câu rút gọn trong trường hợp này giúp câu ngắn gọn hơn, khiến cho nhịp độ của cuộc đối thoại nhanh hơn.  **Bài tập 4:**  a. Phân tích cấu trúc các câu in đậm:  (1)***Trời ơi!*** là câu đặc biệt dùng để bộc lộ cảm xúc của người nói.  (2)***Hỡi chàng trai*** (thành phần gọi – đáp), ***em*** (CN) / ***hãy nói nữa đi, nói cho ta nghe nhiều nữa đi*** (VN).  b. Viết lại lời thoại bằng cách tách/ gộp câu:  *Gợi ý:* ***Trời ơi,*** *đến hôm nay ta mới được nghe một lời nói, lời nói của chàng trai trẻ.* ***Hỡi chàng trai!*** *Em hãy nói nữa đi, nói cho ta nghe nhiều nữa đi.*  c. HS nhận xét sự khác biệt giữa cấu trúc của phần lời thoại đã cho và phần lời thoại do HS viết. |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  HS làm việc cá nhân, GV hướng dẫn HS đọc và thực hiện yêu cầu  [Viết một đoạn văn (khoảng 8 – 10 dòng) nêu cảm nghĩ của em sau khi học văn bản *Chuyện người con gái Nam Xương* (Nguyễn Dữ), trong đó có áp dụng các biện pháp mở rộng cấu trúc câu và biến đổi cấu trúc câu. Chỉ ra một trường hợp mở rộng cấu trúc câu và một trường hợp biến đổi cấu trúc câu trong đoạn văn đã viết.](https://www.vietjack.com/soan-van-lop-9-cd/viet-mot-doan-van-neu-cam-nghi-cua-em-sau-khi-hoc-chuyen-nguoi.jsp)  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS suy nghĩ, xác định các yêu cầu cơ bản, lần lượt thực hiện từng yêu cầu.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi HS lên trình bày.  - Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức**  Giáo viên nhận xét, đánh giá và cho điểm HS | **Đoạn văn tham khảo**  *Chuyện người con gái Nam Xương* kể về cuộc đời, số phận bi thảm của người phụ nữ trong xã hội phong kiến. Nhân vật chính của truyện là nàng Vũ Nương, đó là người thiếu phụ có nhan sắc, đức hạnh, rất mực chung thủy và hết lòng vì chồng con, gia đình nhưng nàng phải chịu nỗi oan khiên bất hạnh. Chỉ vì sự hiểu lầm do tính đa nghi, ghen tuông quá đáng của chồng, nàng đã bị chồng hắt hủi, ruồng rẫy thậm tệ. *Vì tuyệt vọng, nàng phải chọn cách quyên sinh để bày tỏ nỗi oan khuất của mình*. Câu chuyện khiến người đọc vô cùng xúc động và cảm thương cho thân phận của người phụ nữ trong xã hội phong kiến.  \* Ghi chú  - Câu mở rộng:  *+ Chỉ vì sự hiểu lầm do tính đa nghi, ghen tuông quá đáng của chồng,* nàng đã bị chồng hắt hủi, ruồng rẫy thậm tệ.  *+ Vì tuyệt vọng, nàng phải chọn cách quyên sinh để bày tỏ nỗi oan khuất của mình*.  Câu biến đổi: *Nàng đã bị chồng hắt hủi, ruồng rẫy thậm tệ.* |

**Hướng dẫn học tập:**

+ Hoàn thành các bài tập

+ Chuẩn bị bài: Đọc mở rộng theo thể loại “*Cái bóng trên tường”* (Nguyễn Đình Thi)